



**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG GIẢNG VÕ
TRƯỜNG MẦM NON HOA HƯƠNG DƯƠNG.**

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 1/2026

Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ 5/1 – 30/1/2026)

Lớp: Mẫu giáo nhỡ - B1

Lứa tuổi : 4 - 5 tuổi

Giáo viên : Vân Anh - Thanh Tụ - Phạm Huê

Năm học: 2025 – 2026



KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 1
Chủ đề: Động vật (4 tuần thực hiện: từ 5/1 – 30/1/2026)
Giáo viên: Vân Anh – Thanh Tụ - Phạm Huê

HOẠT ĐỘNG	TUẦN I (05/1 - 9/1/2026)	TUẦN II (12/1 -16/1/2026)	TUẦN III (19/1 - 22/1/2026)	TUẦN IV (26/1 - 30/1/2026)	Mục tiêu đánh giá
Đón trẻ	* Cô đón trẻ : - Cô nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp: quan tâm đến sức khỏe trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ chào cô, chào mẹ lễ phép khi đến lớp. - Cô đo thân nhiệt cho trẻ . - Cho trẻ nghe các bài hát về các con vật gần gũi với trẻ. - Nhắc trẻ lấy ảnh về góc chơi mà trẻ thích - Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích. Cố gắng hoàn thành công việc được giao * Thể dục sáng - Khởi động: Đi chạy theo vòng tròn kết hợp các kiểu chân theo nhạc bài: “Đàn gà trong sân” - Trọng động: Tập theo nhạc bài hát: Con cào cào; Gummy Bear ; nhạc nhẹ ” + Hô hấp: Các động tác phát triển cơ cổ + ĐT tay: một tay chống hông, một tay vòng qua đầu nghiêng người sang 2 bên + ĐT bụng: tay chống hông,vòng tay qua đầu + ĐT chân: Hai tay chống hông – khuyu gối + ĐT bật: Bật chụm tách chân - Hồi tĩnh: Tập theo nhạc “Gia đình nhỏ, hạnh phúc to” - Nhảy dân vũ “Việt nam ơi”, “Con yêu cô nhiều”				- PT TC: 3, 7, 13 -PT NT: 21,22,32, 33 -PT NN: 48,52,53, 57 -PT TC - XH: 59 -PT TM: 69
Thể dục sáng					
Trò chuyện	- Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, tiếng kêu của các con vật trẻ biết. - Cô và trẻ cùng trò chuyện về dáng di chuyển của một số con vật (con thiên nga, con rùa, con gấu, con thỏ, con chim...).				

- Trẻ kể cho cô nghe về các con vật, môi trường sống mà trẻ biết - Đặc điểm và lợi ích của 1 số con vật (con mèo thì bắt chuột, chim bắt sâu, chó trông giữ nhà, cá làm cảnh...). - Trò chuyện với trẻ giúp trẻ nghe và hiểu: các từ chỉ tên các loại đồ dùng, đồ chơi, các hoạt động của lớp; các từ chỉ tên gọi , các loại chất liệu, tính chất của các loại chất liệu; các từ khái quát về vòng đời của các con vật; con vật có lợi, con vật có hại, con vật đẻ con, con vật đẻ trứng. - Trò chuyện về các con vật sống dưới nước: thiên nga, vịt, cá, ếch,... - Kể tên những động vật sống trong gia đình, con vật sống trong rừng, con vật sống dưới nước, con côn trùng mà con biết. Đếm số con vật đó - Cho trẻ nói về những điều mình thích, không thích những việc gì bé có thể làm được và những việc gì bé không nên làm được qua tranh ảnh, vật dụng quen thuộc, những tình huống mà cô đưa ra khi trẻ nhìn thấy hoặc chơi với các con vật. - Trò chuyện với trẻ hướng trẻ quan tâm đến môi trường, trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc. ... - Trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau, đặc trưng riêng của từng loài động vật (MT 21) - Phân biệt các con gia cầm và gia súc qua cách sinh sản.Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng: tên gọi, đặc điểm, tiếng kêu, ích lợi.... - Nhận ra mối quan hệ đơn giản của động vật đối với đời sống con người. Biết chăm sóc và bảo vệ động vật nuôi gần gũi với trẻ. - Cho trẻ nói về một số danh lam thắng cảnh tại địa phương : Vườn Thú hà nội.					
Thứ 2	Khám phá Thiên nga sống ở đâu ?	Khám phá Thiên nga trông như thế nào ?	Khám phá Vì sao Thiên nga được gọi là chúa tể của hồ ?	Khám phá Thiên nga trong văn hóa	

Hoạt động học	Thứ 3	Âm nhạc NDC: Nghe và cảm nhận âm nhạc “Hồ thiên nga” NDKH: TCAN “Hóa thân thành thiên nga” (MT 22)	PTVĐ VĐCB: Chạy thay đổi theo hiệu lệnh (MT 3) TCVĐ: Đồi đồ chơi cho bạn	Âm nhạc NDC: VĐTN “Thiên nga xinh đẹp” (MT 69) NDKH: NH “ Điều mùa Thiên Nga”	PTVĐ VĐCB: Bật xa 35 – 40cm TCVĐ: Chuột túi mang quà	
	Thứ 4	Văn học Truyện: “Vịt con xấu xí” (Trẻ làm quen TP)	Văn học Thơ “Thiên nga trắng” (Dạy trẻ đọc thuộc) (MT 48)	Văn học Truyện: “Thiên nga và bạn nhỏ” (Kể chuyện ST)	Văn học Truyện KN - TCXH “Câu chuyện về hình tròn” (Trẻ làm quen TP)	
	Thứ 5	LQVT Phân biệt hình tròn với hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác theo đường bao chung	LQVT Dạy trẻ phân biệt hình vuông với hình chữ nhật (MT 32)	LQVT Nhận biết và so sánh hình vuông với hình tam giác	LQVT Chắp ghép (MT 33)	
	Thứ 6	Tạo hình Vẽ Thiên nga trắng (MT 7)	STEAM Đôi cánh thiên thần	Tạo hình Nặn hình con thiên nga	STEAM Làm hồ nước mini	
	Thứ 2	- HĐCD: Bắt chước động tác, mô tả hoạt động của các con vật - TCVĐ: Chó sói xấu tính	- HĐCD : Cho trẻ giải câu đố về các con vật - TCVĐ: Cáo và Thỏ - Chơi với dụng cụ thể chất	- HĐCD: Xếp hình con cá từ sỏi - TCDG: Cóc nhảy - Chơi với lá cây, sỏi, phấn	- HĐCD: Quan sát thời tiết - TCVĐ: Chó sói xấu tính - Chơi với đồ chơi xung quanh sân trường	

Hoạt động ngoài trời		- Chơi với đồ chơi tự chọn			
	Thứ 3	- HĐCD : Xếp hình con bướm từ sỏi - TCVD : Thả đĩa ba ba - Chơi với sỏi, bóng, vòng	- HĐCD : Quan sát con thỏ - TCVD : Nhảy lò cò - Chơi với đồ chơi tự chọn	- HĐCD : Quan sát con cua - TCDG : Cắp cua bỏ giỏ - Chơi với đồ chơi tự chọn	- HĐCD : Nhặt lá cây xếp các loại con vật - TCVD : Con nhện - Chơi với dụng cụ thể chất.
	Thứ 4	- HĐCD : Làm con trâu từ lá cây - TCDG : Đua vịt - Chơi với dụng cụ thể chất	- HĐCD : Vẽ phần con vật theo ý thích - TCDG : Bịt mắt bắt dê - Chơi với vòng, bóng, phần	- HĐCD : Lắng nghe âm thanh - TCDG : Kéo co - Chơi với bong bóng xà phòng, chong chóng, phần	- HĐCD : Cho trẻ tham gia hoạt động: trải nghiệm các dụng cụ tập gym trẻ em (tầng 5) - Chơi với lá cây, sỏi, phần
	Thứ 5	- HĐCD : Steam “Thổi bong bóng với nước rửa bát” - TCDG : Mèo đuổi chuột - Chơi với đồ chơi trong sân trường	- HĐCD : Steam “Sữa ma thuật” - TCVD : Tạo dáng - Chơi với đồ chơi trong sân trường	- HĐCD : Steam “Trứng nổi trên mặt nước” - TCVD : Bóng tròn to - Chơi với dụng cụ thể chất	- HĐCD : Steam “Núi lửa phun trào” - TCVD : Chạy cùng bóng lăn. - Chơi với đồ chơi trong sân trường
	Thứ 6	Giao lưu HĐ PTTC giữa các tổ trong lớp:	Tham gia giao lưu hoạt động: chăm sóc vườn cây của	Thi đua các trò chơi dân gian lớp B1+B2 + Nhảy dây	Giao lưu nghệ thuật ngôn ngữ giữa các lớp: B1+B2+B3 + Bài về

		- Chuyển bóng qua đầu , qua chân - Kéo co	trường (tầng 1) B1+B3	+ Cướp cờ	+ Bài đồng dao + Bài thơ	
Hoạt động góc		* Góc trọng tâm - <i>Góc học tập(T1):</i> Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi mới “ Bàn cờ kỳ diệu”. Cho trẻ hoạt động và chơi theo nhóm . Làm bài tập toán nổi hình, chơi các trò chơi: chia tách nhóm có 4 đối tượng; Chơi bảng chun, sắp xếp theo quy tắc. - <i>Góc nghệ thuật (T2):</i> Vẽ, xé dán và tô tranh các con vật, nặn các con vật (con thỏ, con gà, con cá) + Chuẩn bị : bìa màu, bút sáp, màu nước, giấy màu, kéo... + Kỹ năng: Biết hợp tác với bạn . Biết chia sẻ với tất cả các bạn: sử dụng kéo, chấm hồ, xé vụn, xé dải, bút sáp - <i>Góc văn học: (T3)</i> + Chuẩn bị : Sưu tầm tranh, ảnh, bài thơ về các con vật .Một số tranh truyện liên quan đến chủ đề, rối trong truyện + Kỹ năng. Làm tranh truyện về kể chuyện theo tranh - Cho trẻ nghe, xem các câu chuyện, trẻ nói về cảm xúc của mình với các nhân vật trong chuyện, thể hiện tình cảm với các nhân vật trong chuyện -<i>Góc xây dựng (T4):</i> Xây vườn thú - Tổ chức chơi trong góc XD , lắp ghép + Chuẩn bị: gạch, khối trụ, vuông, tam giác, mô hình đồ chơi lắp ráp, thảm cỏ, hoa, con vật . Kỹ năng: Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt xây dựng, lắp ráp với 10- 12 khối 1. Góc phân vai: - <i>Gia đình:</i> Cho con đi siêu thị mua sắm các thực phẩm từ động vật để chế biến món ăn.				

	+ Chuẩn bị : Nồi, xoong, bát, đồ dùng đồ chơi gia đình, bưu thiếp ... - <i>Bán hàng</i> : Bán thú nhồi bông, thức ăn các con vật nuôi trong gia đình + Chuẩn bị : Bán thú nhồi bông , bưu thiếp - Góc xây dựng: Trang trại chăn nuôi (T1 + T2), Công viên Bách Thảo(T3 + T4) + Chuẩn bị gạch, khối trụ, vuông, tam giác, mô hình đồ chơi lắp ráp, thảm cỏ, hoa, người các con vật , cây... 2. Góc nghệ thuật: Vẽ, xé dán và tô tranh , tạo hình các con vật bằng nhiều nguyên vật liệu khác nhau , nặn các con vật (Vẽ con vật sống trong rừng, vẽ con cá, vẽ các con vật mà bé thích. Xé dán đốm cho con hươu.... + Chuẩn bị: bìa màu, bút sáp, màu nước, giấy màu, kéo... + Trẻ biết pha một số màu cơ bản để tạo thành màu mới. Trẻ làm một số đồ dùng đồ chơi bằng các nguyên vật liệu khác nhau, hoa , quả và một số sản phẩm khác. Làm tranh từ hạt hạt. + Dùng các nguyên liệu có sẵn, dùng ống hút, bông tai, sợi len, khuy, nắp chai,...để xếp thành hình các con vật,... + Cho trẻ làm mô hình các con vật bằng các nguyên vật liệu - Vẽ tranh về đồ vật , những con vật gần gũi. Hát những bài hát về các loài vật, . Chơi một số trò chơi về động vật. - <i>Góc âm nhạc</i> : biểu diễn các bài hát chúc mừng chú bộ đội.. Tổ chức các hoạt động múa hát tập thể. Chơi múa hát trong các góc... + Chuẩn bị: bìa, hồ dán, giấy màu, bút sáp, màu nước, đất nặn,kéo, tranh ảnh, xắc xô,phách tre, một số bài hát về cô giáo, ,nhạc cụ, hoa .. - <i>Góc văn học</i>: Cho trẻ đọc thơ, kể chuyện về các con vật. trẻ sử dụng rối bằng tay và bắt chước giọng nói các nhân vật trong truyện trẻ đã biết. + Cho trẻ đọc, kể chuyện theo tranh những truyện mà trẻ thích + Chuẩn bị: BT photo, tranh truyện, bút chì, bút sáp, bút dạ, màu nước, giấy màu, giấy vẽ, bìa, kéo, sáp, đất nặn, hồ dán, giấy báo, các loại vỏ hộp sữa chua, váng sữa, hộp bìa catton các loại, tranh truyện các con vật.. Sưu tầm các bài hát, bài thơ, câu đố về các con vật mà trẻ biết.	
--	--	--

3. Góc học tập: Cho trẻ hoạt động và chơi theo nhóm. Làm bài tập toán nối hình, chơi các trò chơi: chia tách nhóm có 4 đối tượng; Chơi bảng chun, sắp xếp theo quy tắc.

- + Cho trẻ sử dụng kí hiệu để viết tên (**MT 57**)
- + Hát bài hát về con vật liên quan đến số.
- + Đưa ra mẫu qui tắc cho trẻ quan sát để trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp. Trẻ sắp xếp đúng theo mẫu của cô
- + Xem tranh ảnh về động vật và sắp xếp theo quy tắc trẻ thích.
- + Chơi trò chơi xếp con vật từ hình tròn và hình tam giác. Chơi trò chơi xếp con vật từ hình vuông và hình chữ nhật.
- + Làm phiếu bài tập nối hình với đồ vật quen thuộc
- + Xếp hình theo các mẫu
- + Chắp ghép hình tạo thành bức tranh
- + Chơi 1 số các trò chơi liên quan đến hình học
- + Diễn tả bằng hành động, lời nói để chỉ ra vị trí của con vật so với bạn
- Kể tên những động vật sống trong gia đình, con vật sống trong rừng, con vật sống dưới nước, con côn trùng mà con biết. Đếm số con vật đó.
- So sánh số lượng nhóm gia cầm và nhóm gia súc trong phạm vi 10.
- Cho trẻ đếm và nhận biết các số từ 0 -5 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.
- Sử dụng các số từ 0-5 vào trong các hoạt động của trẻ . Cho trẻ chơi các trò chơi góc toán. Tạo nhóm và biểu thị số lượng. Tô đồ số 0- 5.
- *Góc khám phá* : Chơi các trò chơi khám phá : Gắn con vật đúng với môi trường sống của nó , xếp đúng các đoạn phim về các giai đoạn phát triển của các con vật. Các bài tập về các trò chơi học tập..Nghe và chọn đáp án đúng những con vật đẻ trứng và những con vật đẻ con
- Làm tập san về 4 nhóm thực phẩm .Trò chơi: Chạy tiếp sức (lựa chọn thực phẩm theo yêu cầu của cô).
- + Cho trẻ sưu tầm tranh ảnh, sách báo để làm truyện kể về con vật.
- + Chuẩn bị: (Tranh vẽ các hành động, lô tô các đồ dùng đồ chơi ở trường, muối, nước, ca cốc, thìa...

	4. Góc kỹ năng thực hành cuộc sống: Kỹ năng kéo khóa phéc mơ tuya, cài khuy, buộc nơ, cắt, khâu chuỗi, kẹp quần áo, gấp bông bằng nhíp, buộc dây nơ, buộc dây giày, cách cầm dao, kéo, đĩa... + Chuẩn bị: khăn khô, kéo, giấy, dây, kẹp, nhíp.. 5. Góc vận động Cho trẻ chơi các TC vận động: Đi trên ghế băng bước qua chướng ngại vật. Tung cao hơn nữa. Đổ đồ chơi cho bạn. Chạy nhặt bóng - Chạy thay đổi theo hiệu lệnh (Nhanh, chậm) . Bò đích dắc qua 5 điểm 6. Góc thiên nhiên: Cách nhặt lá vàng, tưới cây, chùi nước và lau lá cây. <i>Cô lưu ý trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở trong khi chơi không được nói to, đùa nghịch.</i> - Vận động giữa giờ: theo bài nhạc “Tập võ VOVINAM”	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Cô giới thiệu cho trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: + Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. + Rau, quả chín có nhiều vitamin. - Sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp - Trẻ biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để đủ chất dinh dưỡng (MT 13) - Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản - Tiếp tục luyện tập rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Tiếp tục rèn trẻ cách bê khay biết xếp hàng chờ đến lượt. - Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ thông qua trò chơi - Rèn trẻ cách Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: (MT 52) + Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. + Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn. + Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn như: Có một số hành vi tốt trong ăn uống:	

		+ Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ. + Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... + Không uống nước lã. - Tiếp tục rèn KN mời cô, mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, không đùa nghịch, không làm vãi cơm, tự xúc cơm ăn, lấy nước và uống nước, rửa tay bằng xà phòng. + Dạy trẻ một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh + Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi đi nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi giày dép + Dạy trẻ biết đi vệ sinh, bỏ rác đúng nơi quy định + Dạy trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: đi tất, cởi giày, mặc quần áo + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... + Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. + Đi vệ sinh đúng nơi qui định + Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. - HD trước khi ngủ: Cô cho trẻ học bài hát: “Đố bạn”, “Thỏ và rùa”. + Cho trẻ tình bày về những cuốn sách mà trẻ mang đến. Vịt con tốt bụng. + Khuyến khích trẻ đọc sách. - Giờ ngủ: tạo cho trẻ thói quen đọc sách, truyện vào 1 thời điểm nhất định trong ngày. Cô đọc sách cho trẻ nghe trước khi đi ngủ trưa. - Trẻ nằm ngủ ngay ngắn, không làm ồn. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở - <i>Vận động sau khi ngủ dậy: theo bài nhạc “Lắc lư..lắc lư...”</i>				
Hoạt động chiều	Thứ 2	- HD kĩ năng: nhận biết cách đọc sách: Nhận biết trang bìa. Đọc sách, truyện từ trái sang phải, từ	- HD kĩ năng: + Cách gắp hạt gạo bằng thìa tập ăn + Chuyển hạt bằng thìa nông	- HD kĩ năng: + Mặc, cởi áo, cài khuy áo loại vừa + Cách đánh giày	- HD kĩ năng: + Cách sử dụng nhíp + Dọn dẹp đồ chơi, trực nhật lớp (MT 59)	

		trên xuống dưới, từ đầu đến cuối sách. Biết chọn sách để xem (MT 53)				
Thứ 3	PTVĐ VĐCB: Đi chạy bước qua chướng ngại vật TC: Đua xe bò	Âm nhạc Dạy trẻ bài hát “Con chuồn chuồn”	PTVĐ -VĐCB: Bật sâu 30 – 35cm -TCVĐ: Éch bắt ruồi	Âm nhạc Dạy trẻ bài hát “Con cún con”		
Thứ 4	-Làm BT: Nhận biết động vật (tr 2)	- Cho trẻ xem sách tự tạo: Vòng đời của bướm, vòng đời của ếch, vòng đời của rùa, vòng đời của cá - Làm BT: Vẽ côn trùng (tr 13)	- Làm BT: Tìm điểm khác nhau (tr 7)	- Làm BT: In bàn tay tạo hình con vật (tr 26)		
Thứ 5	PT TC-KNXH: -Chia sẻ thông tin thú vị về động vật -Nhẹ nhàng với vật nuôi	- Dạy trẻ bài thơ “Ếch con học bài” - Làm BT: Ích lợi của các con vật (tr 5)	PT TC-KNXH: -Yêu quý và bảo vệ động vật - Chăm sóc con vật (cho ăn, dọn chuồng)	- Dạy trẻ bài đồng dao “Chim ri là di sáo sậu” (MT 48) - Làm BT: Nhận biết nặng nhẹ (tr 21)		
Thứ 6	- Tổ chức biểu diễn văn nghệ. + Bài hát “Thiên nga xinh đẹp”. + Bài đồng dao “Thế giới loài vật, Chim ri là di sáo sậu” + TCDG “Mèo đuổi chuột”. + Biểu diễn với nhạc cụ trống, phách tre, song loan.					

		- Nêu gương bé ngoan. - HD vệ sinh, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi trong lớp.				
Chủ đề/ sự kiện	Thiên nga sống ở đâu ?	Đặc điểm và cuộc sống của thiên nga	Thiên nga và vẻ đẹp nghệ thuật	Trải nghiệm cùng thiên nga		
Đánh giá kết quả thực hiện	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ <i>* Đánh giá kết quả trên trẻ:</i> <i>* Điều chỉnh kế hoạch (Nếu cần) :</i>					

Người lập kế hoạch

Phê duyệt của BGH